

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

Số: 15/QĐ-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

X, ngày 09 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Kiều Nga.
2. *Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Công Trí.

Ngày 09 tháng 02 năm 2021, tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 17/2021/TLHS ngày 02/02/2021 đối với:

Trần Thanh S, sinh năm 1988; Giới tính: Nam;

Nơi đăng ký thường trú: ấp PV, thị trấn CV, huyện PT, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: làm thuê;

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Phật

Trình độ văn hóa: 08/12;

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Trần Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị B.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Trần Thanh Nhã – Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố X; đại diện ủy quyền theo Văn bản ủy quyền số 17/UQ-PLĐTBOXH ngày 28/01/2021.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố X tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Thành Thái – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 24/12/2020, Trần Thanh S bị Công an phường SN, thành phố X đưa đi xét nghiệm chất ma túy với kết quả S dương tính chất Morphine. Đồng thời, Công

an phường SN, thành phố X lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với S.

Ngày 24/12/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường SN ban hành Quyết định 549/QĐ-UBND về việc giao cho cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội tỉnh An Giang quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thanh S.

Ngày 05/01/2021, Ủy ban nhân dân phường SN ban hành Đề nghị số 04/ĐN-UBND đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố X xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với S, nhằm giúp đỡ S có cơ hội cai nghiện, học nghề.

Ngày 06/01/2021, Ủy ban nhân dân phường SN ban hành Thông báo số 03C/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với S và ấn định thời gian để S đọc, sao chép tài liệu hồ sơ theo quy định S đã nhận thông báo nhưng không có ý kiến.

Phiếu trả lời kết quả tình trạng nghiện ma túy ngày 27/12/2020 của cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang xác định: S nghiện ma túy (Morphine)

Theo Thông báo số 13/TB-PTP ngày 27/01/2021, Phòng Tư pháp thành phố X kết luận hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với S bảo đảm về tính pháp lý.

Ngày 28/01/2021, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành văn bản số 17/PLĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố X áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với S, thời hạn tập trung từ 18 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

- Ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố X: Giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với S thời gian tập trung cai nghiện từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Ý kiến của Trần Thanh S thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy như hồ sơ thể hiện, xin được áp dụng thời gian cai nghiện thấp.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát thành phố X tham gia phiên họp phát biểu quan điểm: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ việc từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng Tòa án đã thực hiện đúng quy định pháp luật tại Điều 3, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 14, Điều 16, Điều 17, Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2014 (pháp lệnh số 09).

Căn cứ công văn đề nghị số 17 ngày 28/01/2021 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố X thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố X theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh 09 ngày 20/01/2014. S

có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy lần cuối ngày 24/12/2020, Tòa án nhân dân thành phố X thụ lý là còn thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Trần Thanh S, sinh năm 1990 là người nghiện ma túy trên 18 tuổi, không có nơi cư trú ổn định nên đề nghị đưa S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện quy định tại Điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Đề nghị Toà án nhân dân thành phố X chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố X áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thanh S.

XÉT THẤY:

*** Về tổ tụng:**

Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố X đúng quy định tại Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

*** Về nội dung:**

Lời khai nhận của S về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với kết quả xét nghiệm của cơ quan chuyên môn; phù hợp với tường trình của S và biên bản vi phạm hành chính do Công an phường SN lập ngày 24/12/2020 cùng các tài liệu khác thể hiện trong hồ sơ đề nghị.

Theo biên bản biên bản xác minh tình trạng cư trú của Trần Thanh S các ngày 24/12/2020 và ngày 31/12/2020 của Công an phường SN, S có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp PV, thị trấn CV, huyện PT, tỉnh An Giang. Đến khoảng đầu năm 2019 đến nay, S bỏ địa phương đi nên chính quyền địa phương không xác định được S đi đâu làm gì.

Việc S sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an phường SN phát hiện và S không chứng minh được việc thường xuyên sinh sống tại khóm VĐ2, phường SN, thành phố X, tỉnh An Giang. Từ đó, S được xem là không có nơi cư trú ổn định.

Xét S đã thành niên, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, việc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố X đề nghị đưa S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nên chấp nhận.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: S có thái độ thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Bên cạnh đó, xét về nhân thân S có nhân thân không tốt đã từng được đưa đi cai nghiện nhưng không sửa đổi tiếp tục sử dụng ma túy. Cho nên, có xem xét khi quyết định thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với S.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 104, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; các Điều 22, 23, 31 Pháp

lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thanh S, sinh năm 1990; nơi đăng ký thường trú: ấp PV, thị trấn CV, huyện PT, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: không có nơi cư trú ổn định.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 24 tháng 12 năm 2020).

3. Thời hạn kiến nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố X và thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thời hạn khiếu nại của Trần Thanh S là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an nhân dân thành phố X chủ trì phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố X đưa Trần Thanh S vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Trưởng Phòng LĐ, TB, XH TP. X;
- Ủy ban nhân dân phường SN;
- Công an phường SN;
- Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh AG;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- Đội CSĐTTPMT-CA TP. X;
- Công an TP.X;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiều Nga